

**LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 - 2026**  
**CỦA HỌC SINH XÉT TUYỂN THĂNG NĂM 2025**

**- Lịch kiểm tra:**

| Ngày              | Môn - Hình thức kiểm tra       | Thời gian làm bài<br>từ ... đến | Phòng                                |
|-------------------|--------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|
| <b>15/11/2025</b> | Sinh hoạt quy chế kiểm tra     | 13 giờ 30 - 13 giờ 50           | 101/DB - 104/DB;                     |
|                   | Môn 1: Toán học - Trắc nghiệm  | 14 giờ 00 - 15 giờ 00           | 202/DB - 204/DB;                     |
|                   | Môn 2: Ngữ văn - Tự luận       | 15 giờ 10 - 16 giờ 10           | 301/DB - 304/DB.                     |
| <b>16/11/2025</b> | Môn 1: Tiếng Anh - Trắc nghiệm | 07 giờ 10 - 08 giờ 10           | 101/DB - 104/DB;                     |
|                   | Môn 2: Tin học - Trắc nghiệm   | 08 giờ 20 - 09 giờ 20           | 202/DB - 204/DB;<br>301/DB - 304/DB. |

**- Phân bố thời gian của buổi kiểm tra:**

| TT | Nội dung công việc                                   | Giờ thực hiện |            |
|----|------------------------------------------------------|---------------|------------|
|    |                                                      | 15/11/2025    | 16/11/2025 |
| 1  | Viên chức tham gia có mặt tại phòng Hội đồng (PHĐ)   | 13 giờ 10     | 06 giờ 45  |
| 2  | Ban tổ chức sinh hoạt với viên chức tham gia         | 13 giờ 15     |            |
| 3  | Viên chức gọi học sinh vào phòng kiểm tra            | 13 giờ 30     | 06 giờ 50  |
| 4  | Ban đề kiểm tra bàn giao đề cho Ban tổ chức tại PHĐ  | 13 giờ 30     | 06 giờ 50  |
| 5  | Phổ biến quy chế cho học sinh tại phòng kiểm tra     | 13 giờ 40     |            |
| 6  | Viên chức nhận đề kiểm tra tại PHĐ                   | 13 giờ 50     | 07 giờ 00  |
| 7  | Mở và phát đề kiểm tra <b>môn 1</b> (1 hồi chuông)   | 13 giờ 55     | 07 giờ 05  |
| 8  | Bắt đầu tính giờ làm bài <b>môn 1</b> (2 hồi chuông) | 14 giờ 00     | 07 giờ 10  |
| 9  | Thu bài <b>môn 1</b> (3 hồi chuông)                  | 15 giờ 00     | 08 giờ 10  |
| 10 | Mở và phát đề kiểm tra <b>môn 2</b> (1 hồi chuông)   | 15 giờ 05     | 08 giờ 15  |
| 11 | Bắt đầu tính giờ làm bài <b>môn 2</b> (2 hồi chuông) | 15 giờ 10     | 08 giờ 20  |
| 12 | Thu bài <b>môn 2</b> (3 hồi chuông)                  | 16 giờ 10     | 09 giờ 20  |

**Lưu ý:** Khi dự kiểm tra, **học sinh phải mang theo Thẻ sinh viên** (hoặc Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Căn cước) để đối chiếu; mang bút chì khi kiểm tra môn trắc nghiệm./.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Trung Tính**